

# KỂ CHUYỆN

## CON VỊT XẤU XÍ

### I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Rèn kĩ năng nói :

– Nghe thầy cô kể chuyện, nhớ chuyện, sắp xếp đúng thứ tự các tranh minh họa trong SGK, kể lại được từng đoạn và toàn bộ câu chuyện, có thể phối hợp lời kể với điệu bộ, nét mặt một cách tự nhiên.

– Hiểu lời khuyên của câu chuyện : Phải nhận ra cái đẹp của người khác, biết yêu thương người khác. Không lấy mình làm mẫu khi đánh giá người khác.

#### 2. Rèn kĩ năng nghe :

– Chăm chú nghe thầy (cô) kể chuyện, nhớ chuyện.

– Lắng nghe bạn KC. Nhận xét đúng lời kể của bạn, kể tiếp được lời bạn.

### II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

– Bốn tranh minh họa truyện đọc trong SGK phóng to (nếu có).

– Ảnh thiên nga (nếu có).

### III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

#### A – KIỂM TRA BÀI CŨ

GV kiểm tra 1 – 2 HS kể câu chuyện về 1 người có khả năng hoặc có sức khỏe đặc biệt mà em biết (Bài *KC đã chứng kiến hoặc tham gia tuần trước*).

#### B – DẠY BÀI MỚI

##### 1. Giới thiệu bài

– Hôm nay các em sẽ được nghe kể câu chuyện *Con vịt xấu xí* của nhà văn An-đéc-xen. Con vịt bị xem là xấu xí trong câu chuyện này là một con thiên nga. (GV giới thiệu ảnh thiên nga) : Thiên nga là loài chim đẹp nhất trong thế giới các

loài chim. Vì sao thiên nga là loài chim đẹp lại bị xem là một con vịt xấu xí trong câu chuyện này ? Các em hãy nghe thầy (cô) kể để biết điều đó.

– HS quan sát tranh minh hoạ truyện, đọc thầm nội dung bài KC trong SGK.

**2. GV kể chuyện** (2 hoặc 3 lần). Giọng kể thông thả, chậm rãi ; nhấn giọng những từ ngữ gợi cảm, gợi tả miêu tả hình dáng của thiên nga, tâm trạng của nó (*xấu xí, nhỏ xíu, quá nhỏ, yếu ớt, buồn lắm, chành choẹ, bắt nạt, hắt hủi, vô cùng xấu xí, dài ngoẵng, gầy guộc, vụng về, vô cùng sung sướng, cứng cáp, lớn khôn, vô cùng mừng rỡ, bịn rịn, đẹp nhất, rất xấu hổ và ân hận*).

– GV kể lần 1, HS nghe.

– GV kể lần 2 ; kể thêm lần 3 (nếu cần).

Nội dung truyện :

### **Con vịt xấu xí**

1. Sắp đến mùa đông, vợ chồng thiên nga cùng đưa con nhỏ xíu bay về phương Nam tránh rét. Vì đứa con quá nhỏ và yếu ớt nên chúng phải nghỉ lại dọc đường. May mắn, ở chỗ dừng chân, chúng gặp một cô vịt đang chuẩn bị cho đàn con xuống ổ. Hai vợ chồng liền nhờ cô chăm sóc giùm thiên nga con và hứa sang năm sẽ quay trở lại đón con.

2. Thiên nga con ở lại cùng đàn vịt. Nó buồn lắm vì không có bạn. Vịt mẹ thì bận bịu suốt ngày vì phải kiếm ăn, chăn dắt cả thiên nga con lẫn mười một đứa con vừa rời ổ. Còn đàn vịt con thì luôn tìm cách chành choẹ, bắt nạt, hắt hủi thiên nga. Đối với chúng, thiên nga là một con vịt vô tích sự và vô cùng xấu xí : cái cổ thì dài ngoẵng, thân hình gầy guộc, lại rất vụng về...

Một năm sau, thiên nga bố mẹ trở lại tìm gặp vịt mẹ. Cả hai vô cùng sung sướng khi thấy thiên nga con giờ đã cứng cáp, lớn khôn. Thiên nga con gặp lại bố mẹ cũng vô cùng mừng rỡ. Nó quên luôn những ngày tháng cô đơn, buồn tẻ trước đây, quên cả cách cư xử chẳng lấy gì làm thân thiện của đàn vịt con. Nó chạy đến cảm ơn vịt mẹ, và bịn rịn chia tay với các bạn vịt con để còn kịp theo bố mẹ lên đường, bay tới những chân trời xa...

3. Mãi đến lúc này, đàn vịt con mới biết con vịt xấu xí mà chúng thường chê bai, dè bĩu chính là thiên nga, loài chim đẹp nhất trong vương quốc của những loài có cánh, đi bằng hai chân. Chúng rất xấu hổ và ân hận vì đã đối xử không phải với thiên nga.

*Theo AN-ĐÉC-XEN*

### **3. Hướng dẫn HS thực hiện các yêu cầu của bài tập**

*a) Sắp xếp lại thứ tự các tranh minh hoạ câu chuyện theo trình tự đúng*

– 1 hoặc 2 HS đọc yêu cầu của BT1.

– GV treo 4 tranh minh hoạ truyện lên bảng theo thứ tự sai (như SGK), yêu cầu HS sắp xếp lại các tranh theo đúng thứ tự của câu chuyện. (Nếu không có

tranh to, HS có thể nhìn tranh trong SGK, nói cách sắp xếp lại của mình kết hợp trình bày nội dung tranh).

– HS phát biểu ý kiến. GV nhận xét. 1 HS lên bảng sắp xếp lại tranh theo thứ tự đúng : 2 – 1 – 3 – 4 :

+ <b>Tranh 1</b> (tranh 2 – SGK)	Vợ chồng thiên nga gửi con lại cho vịt mẹ trông giúp.
+ <b>Tranh 2</b> (tranh 1 – SGK)	Vịt mẹ dẫn đàn con ra ao. Thiên nga con đi sau cùng, trông rất cô đơn, lẻ loi.
+ <b>Tranh 3</b> (tranh 1 – SGK)	Vợ chồng thiên nga xin lại thiên nga con và cảm ơn vịt mẹ cùng đàn vịt con.
+ <b>Tranh 4</b> (tranh 4 – SGK)	Thiên nga con theo bố mẹ bay đi. Đàn vịt ngược nhìn theo, bàn tán, ngạc nhiên.

*b) Kể từng đoạn và toàn bộ câu chuyện, trao đổi về ý nghĩa của câu chuyện*

– HS đọc yêu cầu của BT 2, 3, 4.

– KC theo nhóm : HS kể theo nhóm 2 hoặc 4 em (mỗi em tiếp nối nhau kể theo 1 – 2 tranh), sau đó mỗi em kể toàn chuyện, trả lời câu hỏi về lời khuyên của câu chuyện.

– Thi KC trước lớp :

+ Một vài tốp HS (mỗi tốp 2 hoặc 4 em) thi kể từng đoạn câu chuyện.

+ Một vài HS thi kể toàn bộ câu chuyện. Mỗi HS kể xong đều trả lời câu hỏi : *Nhà văn An-đéc-xen muốn nói gì với các em qua câu chuyện này ? HS trong lớp có thể đặt thêm những câu hỏi khác cho bạn. (VD : Vì sao đàn vịt con đối xử không tốt với thiên nga ? Bạn thấy thiên nga con có tính cách gì đáng quý ?...)*

+ GV : Qua câu chuyện *Con vịt xấu xí*, An-đéc-xen muốn khuyên các em : Phải biết nhận ra cái đẹp của người khác, biết yêu thương người khác. Không lấy mình làm mẫu khi đánh giá người khác. Thiên nga là loài chim đẹp nhất trong vương quốc các loài chim nhưng lại bị các bạn vịt con xem là xấu xí. Vì các bạn vịt thấy hình dáng thiên nga không giống như mình, nên bắt nạt, hắt hủi thiên nga. Khi đàn vịt nhận ra sai lầm của mình thì thiên nga đã bay đi mất. Thấy (cô) mong rằng các em biết yêu quý bạn bè xung quanh, nhận ra những nét đẹp riêng trong mỗi bạn.

+ Cả lớp và GV nhận xét, bình chọn nhóm, cá nhân kể chuyện hấp dẫn nhất ; hiểu nhất điều nhà văn An-đéc-xen muốn nói với các em.

#### **4. Củng cố, dặn dò**

– GV nhận xét tiết học. Yêu cầu HS về nhà luyện kể lại câu chuyện trên cho người thân.

– Dặn HS xem trước đề bài và gợi ý của bài tập KC tuần 23 (*Kể một câu chuyện em đã được nghe, được đọc ca ngợi cái đẹp hay phản ánh cuộc đấu tranh giữa cái đẹp với cái xấu, cái thiện với cái ác*), tìm một câu chuyện (hoặc đoạn truyện) các em sẽ kể trước lớp. Đọc kĩ để nhớ hoặc thuộc chuyện. Mang đến lớp truyện tìm được. Với HS yếu kém, GV có thể gợi ý một số truyện để các em đọc trước.